

Đổi mới hoạt động đào tạo giáo viên Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Hồ Văn Thống*¹, Võ Xuân Hùng²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: hvthong@dtthu.edu.vn

² Email: vxhung@dtthu.edu.vn

Trường Đại học Đồng Tháp
783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6,
thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

TÓM TẮT: Hoạt động đào tạo giáo viên Âm nhạc cần tiếp cận định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Theo đó, cần chú trọng nâng cao kĩ năng, nghiệp vụ sư phạm của người học, đổi mới quản lí hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm theo hướng nâng cao năng lực tự học, tự rèn luyện của sinh viên nhằm đáp ứng theo chuẩn đầu ra ngành Âm nhạc. Bài viết xác định vai trò mới của người giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đồng thời nhận dạng những điểm yếu của sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc, làm cơ sở đề xuất định hướng đổi mới hoạt động đào tạo giáo viên ngành Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp trong bối cảnh mới.

TỪ KHÓA: Vai trò giáo viên, giáo viên Âm nhạc, đổi mới đào tạo, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

→ Nhận bài 11/5/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 31/5/2022 → Duyệt đăng 15/7/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210711>

1. Đặt vấn đề

Công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở nước ta đang được tiến hành với vấn đề cốt lõi, trung tâm là tập trung chuyển mạnh từ giáo dục chủ yếu là truyền thụ kiến thức sang hình thành phẩm chất và năng lực cho người học. Đây không chỉ là phương pháp đào tạo mà trước tiên là triết lí giáo dục, liên quan đến mục tiêu, chương trình, phương pháp, cách kiểm tra, thi cử, đánh giá, cơ chế quản lí, tổ chức hệ thống. Để hình thành phẩm chất và năng lực cho học sinh thì ngay trong quá trình đào tạo, sinh viên sư phạm phải được hình thành năng lực nghề nghiệp thông qua việc thực hiện chương trình đào tạo. Đào tạo giáo viên theo năng lực cũng đang là một xu thế trên thế giới. Các quốc gia đã đưa ra yêu cầu về năng lực đối với giáo viên làm cơ sở cho việc đào tạo giáo viên. Bài viết xác định vai trò mới của giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đồng thời nhận dạng những điểm yếu của sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc, làm cơ sở đề xuất định hướng đổi mới hoạt động đào tạo giáo viên ngành Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp trong bối cảnh mới. **Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi các đề tài của tỉnh Đồng Tháp: 1) “Xây dựng và triển khai thử nghiệm các mô hình thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh tỉnh Đồng Tháp”, mã số 08/2021-ĐTXXH; 2) “Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông tỉnh Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới”, mã số 09/2021-ĐTXXH.**

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò mới của giáo viên Âm nhạc đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Giáo dục âm nhạc ở nhà trường phổ thông nhằm tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm và phát triển năng lực âm nhạc - biểu hiện của năng lực thẩm mỹ với các thành phần sau: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc; góp phần phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu âm nhạc. Đồng thời, thông qua nội dung các bài hát, các hoạt động âm nhạc và phương pháp giáo dục của nhà sư phạm, giáo dục âm nhạc góp phần phát triển ở học sinh các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo để trở thành những công dân phát triển toàn diện về nhân cách, hài hoà về thể chất và tinh thần. Do vậy, “Thầy giáo phải được đào tạo để trở thành những nhà giáo dục nhiều hơn là những chuyên gia truyền đạt kiến thức; phải làm chủ được môi trường công nghệ thông tin - truyền thông mới, và phải chuẩn bị về mặt tâm lí cho một sự thay đổi cơ bản về vai trò của họ” [1]. Điều đó đồng nghĩa với việc giáo viên trong nhà trường hiện đại phải đảm nhận nhiều vai trò hơn trong quá trình dạy học. Dưới tác động của đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế, bên cạnh vai trò truyền thống, giáo viên phổ thông nói chung và giáo viên âm nhạc sẽ có những vai trò mới nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, cụ thể như sau:

a. Là trọng tài chuyên môn

Giáo viên Âm nhạc phải thường xuyên tự học, cập nhật kiến thức, bồi dưỡng chuyên môn để cung cấp lượng kiến thức khoa học, chính xác, đầy đủ cho người học và là trọng tài trong các hoạt động thuộc về lĩnh vực kiến thức ở các giờ dạy (kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lý thuyết âm nhạc, thường thức âm nhạc, thuyết trình, thảo luận, thực hành, seminar...); hướng dẫn giúp đỡ người học đến với tri thức khoa học bằng con đường đi tốt nhất, ngắn nhất và trên con đường đó luôn có sự đổi mới về phương pháp của giáo viên.

b. Là huấn luyện viên

Giáo viên phải biết cách “kích thích” những hiểu biết của người học, gợi mở cho người học suy nghĩ và dẫn dắt người học hiểu biết để có thể vượt qua được những khó khăn, thử thách trong học tập; tạo cơ hội cho người học có đủ điều kiện để tự suy nghĩ, tìm hiểu và có khả năng tự quyết định trong các vấn đề nảy sinh [2]. Theo đó, giáo viên Âm nhạc sẽ huấn luyện học sinh trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác, đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

c. Là người cố vấn học tập

Với vai trò là người cố vấn, mỗi giáo viên phải luôn theo sát hoạt động nhận thức của học sinh “suy ngẫm về các phương pháp dạy học hay nhất của bản thân và hiểu thấu đáo vì sao các phương pháp đó là hiệu quả hoặc chỉ hiệu quả với trò này mà không hiệu quả với trò kia” để khi người học gặp khó khăn cần kịp thời hỗ trợ, giúp đỡ bằng những định hướng phù hợp, gợi ý cụ thể [2]. Do vậy, giáo viên Âm nhạc sẽ giúp học sinh phát triển các kỹ năng thực hành, mở rộng hiểu biết về âm nhạc trong mối tương quan với các yếu tố văn hoá, lịch sử và xã hội, ứng dụng kiến thức âm nhạc vào đời sống, đáp ứng sở thích cá nhân và tiếp cận với những nghề nghiệp liên quan đến âm nhạc; đồng thời phải nỗ lực để xác định “tầm nhìn” và phải cố gắng tạo cho nhóm người học có tinh thần đồng đội; tìm cách cổ vũ người học, đưa ra những lời khuyên kịp thời có tính xây dựng để người học hành động hướng tới tầm nhìn đó; đưa lời nhận xét phản hồi ý nghĩa để nâng cao thành tích của học sinh trong lĩnh vực năng khiếu âm nhạc.

d. Là người quản lý quá trình học tập, đánh giá giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của học sinh; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình để nâng cao chất

lượng giáo dục âm nhạc. Giáo viên đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của học sinh về ý thức, về năng lực âm nhạc. Muốn vậy, “Giáo viên phải điều phối công việc, kết nối con người, đồ dùng học tập, phương tiện giảng dạy và người học có tính hệ thống, hiệu quả; phải thiết kế các bài kiểm tra phù hợp với yêu cầu, mục đích và kết quả học tập của người học bên cạnh yêu cầu đánh giá người học công bằng, chính xác, lên kế hoạch và áp dụng những phương pháp kiểm tra hiệu quả (đánh giá chính thức hoặc không chính thức và đánh giá trong suốt quá trình học tập với đánh giá cuối khóa), khuyến khích học sinh tự kiểm tra quá trình học tập cũng như sự tiến bộ của mình, cẩn thận chọn lọc những nguồn thông tin để đánh giá nhu cầu và kết quả học tập của học sinh” [2].

e. Là nhà hoạt động xã hội

Giáo viên Âm nhạc phải trở thành chuyên gia phụ trách hoạt động xã hội của nhà trường, hình ảnh đại diện cho nhà trường trong việc xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp với cộng đồng. Chuyên gia này phải là cầu nối giữa nhà trường - học sinh với nguồn nhân lực sẵn có trong cộng đồng lớn; có kỹ năng và chủ động nắm bắt được các thông tin về các cá nhân và cơ quan đỡ đầu, nhà tài trợ, các học trình của cộng đồng cũng như mọi tiềm năng học tập khác sẵn có trên địa bàn trường đóng; sau đó cố gắng ghép các sở thích, năng khiếu, khả năng của học sinh với các tiềm năng, cơ hội sẵn có bên ngoài (Ví dụ: định hướng, tìm kiếm một nghệ sĩ chơi đàn piano để hướng dẫn một học sinh chớm có sở thích học loại đàn đó) [2].

2.2. Nhận dạng những điểm yếu của sinh viên Sư phạm Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp hiện nay

2.2.1. Ý thức chủ động trong học tập chưa cao và đang yếu kỹ năng nghề nghiệp

Điểm yếu của sinh viên Sư phạm Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp là ý thức chủ động trong học tập chưa cao và đang yếu kỹ năng nghề nghiệp, được chúng tôi rút ra từ kết quả khảo sát thực trạng đề tài: “*Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông tỉnh Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới*”, mã số 09/2021-DTXH; thực hiện bằng phiếu trưng cầu ý kiến của 61 cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ, giảng viên tham gia đào tạo ngành Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp. Theo đó, nội dung đánh giá về hoạt động học tập của sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc, tập trung vào các hình thức sau: 1/ Học tập trên lớp; 2/ Tham gia các hoạt động ngoại khóa; 3/ Hoạt động tự học; 4/ Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm; 5/ Dự giờ minh họa tại trường phổ thông; 6/ Hoạt động tập giảng. Kết

qua thu được về mức độ thực hiện/kết quả thực hiện với thang điểm từ 1 đến 5; cụ thể: Mức 1: $1.0 \leq \text{ĐTB} < 1.8$; Mức 2: $1.8 \leq \text{ĐTB} < 2.6$; Mức 3: $2.60 \leq \text{ĐTB} < 3.4$; Mức 4: $3.4 \leq \text{ĐTB} < 4.2$; Mức 5: $4.2 \leq \text{ĐTB} \leq 5.0$; với khoảng cách thang đo Likert gồm 5 mức được tính theo công thức: $[(\text{max} - \text{min})/n] = [(5-1)/5] = 4/5 = 0.8$ (kết quả thể hiện như Bảng 1).

Thông qua Bảng 1 cho thấy: Điểm trung bình chung về mức độ thực hiện 2.85 và kết quả thực hiện 2.82 là khá thấp so với thang điểm 5. Trong đó, hình thức số 5 và 1 được đánh giá cao nhất cũng chỉ với $\bar{X} = 3.31$; 3.26 và $\bar{Y} = 3.27$; 3.28. Các hình thức được đánh giá có thứ bậc 3,4 với mức độ thực hiện $\bar{X} = 2.89$; 2.82 và kết quả thực hiện $\bar{Y} = 2.90$; 2.56 là hình thức số 6, 4. Điều này cho thấy kết quả chưa cao, trong đó hoạt động này chính là sân chơi bổ ích để qua đó sinh viên có thêm các kiến thức, kĩ năng để tự tin thể hiện bản thân.

Các hình thức được đánh giá ở mức ít thường xuyên và trung bình với $\bar{X} = 2.43$; 2.41 và $\bar{Y} = 2.46$; 2.39 đó là các hình thức 3, 2. Việc tổ chức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên thông qua các hoạt động ngoại khóa cũng đã được khoa và tổ bộ môn chỉ đạo thực hiện như: thông qua việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, dàn dựng chương trình của các lớp đã rèn luyện khả năng ca hát, kĩ năng mạnh dạn tự tin cho sinh viên, hoặc thông qua các hoạt động do đoàn, hội tổ chức: các cuộc thi kể chuyện giúp sinh viên rèn kĩ năng đọc kể diễn cảm. Tuy nhiên, các nội dung được đánh giá thấp nhất cho thấy việc chỉ đạo chưa đồng bộ. Nghĩa là, sinh viên không triển khai thực hiện được nội dung này trong thực tế.

Đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, chúng tôi cho rằng, về nguyên tắc, sau khi sinh viên Âm nhạc tốt nghiệp các trường sư phạm trở thành giáo viên, họ có tri thức, kĩ năng sư phạm và có đủ khả năng để giảng dạy bất cứ chương trình, thậm chí có thể tự xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu giảng

dạy nếu chưa có sẵn. Nhưng thực tế lại không phải như vậy, đã có khá nhiều giáo viên nói chung, trong đó có giáo viên Âm nhạc không thể chủ động triển khai hoạt động dạy học bằng bộ sách mới, mà phải chờ “tổ chức bồi dưỡng tập huấn”. Việc tổ chức bồi dưỡng theo phương thức hướng dẫn để giáo viên tự nghiên cứu và tự tìm phương pháp thực hiện đã không mang lại hiệu quả, họ đòi cung cấp các “giáo án mẫu” để cứ theo đó thực hiện việc giảng dạy.

Chúng tôi cho rằng, nguyên nhân của tình trạng trên là do hầu hết học sinh phổ thông hiện nay có rất ít khả năng tự học và đang thiếu ý thức chủ động trong học tập. Khi các em trở thành sinh viên sư phạm thì cơ sở đào tạo cũng chưa có đủ giải pháp hữu hiệu nhằm giúp sinh viên nâng cao khả năng tự học và ý thức chủ động trong học tập; rồi các sinh viên tốt nghiệp sẽ lại trở thành những giáo viên như ta đã biết.

Mặt khác, đầu vào của rất nhiều sinh viên Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp đang yếu kém về trình độ ngôn ngữ và khả năng tư duy. Do vậy, nhiều sinh viên không thể tự tạo cho mình một phương pháp học tập tốt được. Ngay cả các sinh viên xuất sắc và giỏi không mắc phải những điểm yếu trên cũng không dễ dàng và mau chóng tìm được cho mình một phương pháp học tập tốt.

Trong khi đó, về phía các trường sư phạm, nhiều chuyên gia giáo dục nhận định rằng, chúng ta chưa chú trọng nhiều đến vấn đề đổi mới phương pháp dạy học nói chung và phương pháp học tập của sinh viên nói riêng. Chuyên gia Võ Tông Xuân lên tiếng: “Nhìn nhận một cách khách quan thì các trường sư phạm cũng dạy vẹt, sinh viên sư phạm học vẹt, khi ra trường thì bê nguyên cái mà mình đã học vẹt đó để dạy học sinh phổ thông. Hậu quả là, học sinh cũng học vẹt, học để nhớ chứ không phải học để hiểu”. Nhà khoa học Lê Ngọc Trà phát biểu: “Nhiều người than phiền: hình như ở ta, đại học thì dạy như phổ thông, còn phổ thông thì dạy như ở đại học” [3].

Bảng 1. Đánh giá của cán bộ quản lí, nhân viên hỗ trợ và giáo viên về hoạt động học tập của sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp

| TT | Nội dung đánh giá | Mức độ thực hiện | | Kết quả thực hiện | |
|----|--------------------------------------|------------------|---------|-------------------|---------|
| | | ĐTB \bar{X} | Thứ bậc | ĐTB \bar{Y} | Thứ bậc |
| 1 | Học tập trên lớp | 3.26 | 2 | 3.28 | 1 |
| 2 | Tham gia các hoạt động ngoại khóa | 2.41 | 6 | 2.39 | 6 |
| 3 | Hoạt động tự học | 2.43 | 5 | 2.46 | 5 |
| 4 | Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm | 2.82 | 4 | 2.56 | 4 |
| 5 | Dự giờ minh họa tại trường phổ thông | 3.31 | 1 | 3.27 | 2 |
| 6 | Hoạt động tập giảng | 2.89 | 3 | 2.90 | 3 |
| | Điểm trung bình chung | 2.85 | | 2.82 | |

Thêm nữa, do yếu kém về ngôn ngữ và tư duy, thiếu khả năng tự học và ý thức chủ động lại không được trang bị phương pháp học tập tốt, đa số sinh viên hiện nay đang học tập một cách bị động. Học như vậy không thể có hiệu quả tốt, kỹ năng nghề nghiệp yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2.2.2. Khả năng sử dụng ngôn ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình học tập còn nhiều bất cập

Yếu kém tiếng Việt là yếu kém về ngôn ngữ cũng tức là yếu kém về tư duy. Sinh viên yếu kém tiếng Việt thiếu khả năng tư duy để phân tích hay tổng hợp các vấn đề nhằm biến tri thức ở bài giảng, ở sách vở thành tri thức của mình. Vì yếu kém ở mọi khả năng nghe, nói, đọc, viết, hiểu và suy nghĩ, các sinh viên này đành chấp nhận “phương pháp” duy nhất là học thuộc lòng câu chữ của các bài giảng, làm bài thi bằng cách chép từng đoạn nhớ được của bài giảng ấy. Sau nữa, đã yếu kém về tiếng Việt, đa số sinh viên ngành Âm nhạc còn yếu kém hơn nữa về học và khả năng sử dụng ngoại ngữ.

Bối cảnh mới đòi hỏi sinh viên ngành Âm nhạc phải có một số kỹ năng tin học nhất định phục vụ cho hoạt động học tập như: kỹ năng thiết kế, tập soạn giáo án điện tử, kỹ năng tìm kiếm tài liệu trên mạng, kỹ năng cập nhật thông tin. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, nhiều sinh viên vẫn còn yếu những kỹ năng này. Trong khi đó, chương trình đào tạo các ngành sư phạm nói chung việc trang bị kỹ năng công nghệ thông tin cho sinh viên chưa được chú trọng đúng mức; số giờ để sinh viên thực hành trên máy còn khiêm tốn; đồng thời, sinh viên ngành Âm nhạc vẫn chưa chủ động tích cực tự học, tự trang bị những kỹ năng rất cần thiết về công nghệ thông tin trong quá trình học tập của bản thân.

2.3. Định hướng đổi mới hoạt động đào tạo giáo viên Âm nhạc ở Trường Đại học Đông Tháp trong bối cảnh mới

2.3.1. Đào tạo cách dạy phương pháp tự học

Để đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, phải quán triệt quan điểm: dạy những vấn đề mà người học cần chứ không phải chỉ dạy cái mà người thầy có; đồng thời, phải làm sáng tỏ: cái gì dạy ở phổ thông và dạy như thế nào? Theo đó, cần nhận thức sâu sắc rằng, năng lực tự học cũng như cách dạy sinh viên tự học là một trong những phẩm chất thể hiện chất lượng nghề nghiệp của giảng viên nhưng đó cũng là điểm yếu của rất nhiều nhà giáo hiện nay. Trong lúc đó, khối lượng tri thức nhân loại như một dòng thác khổng lồ đang cuồn cuộn chảy trên xa lộ thông tin; những kiến thức mà giảng viên đã có cũng chỉ là những cơ sở ban đầu cho một quá trình tự học, tự bồi dưỡng. Tuy nhiên, thói quen tự học, tự bồi dưỡng không phải là

năng lực có sẵn. Những kỹ năng này cần phải được hình thành trong suốt quá trình. Đã có một thời gian dài, chương trình đào tạo của các trường sư phạm tập trung vào chuẩn bị cho người giáo viên tương lai nắm vững hoạt động dạy, những phương pháp, kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động dạy. Ngày nay: “Sinh viên sư phạm không chỉ lo học cách dạy mà còn phải chuẩn bị tốt để dạy cách học” [4]. Vấn đề quan tâm nhất, để những giáo viên Âm nhạc ở trường phổ thông trong tương lai biết dạy cách học là mỗi giảng viên sư phạm phải thường xuyên rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tự học thông qua bộ môn mình phụ trách. Phát triển khả năng tự học là một trong những nhiệm vụ cơ bản của hoạt động dạy học nói chung và của đổi mới phương pháp dạy học hiện nay. Điều này sẽ làm cho người học có thời gian và cơ hội để thu nhận, sàng lọc, chuyển hóa thông tin và phát triển các kỹ năng (năng lực hành động). Theo quan điểm sư phạm tương tác, người học nếu có 3 tố chất quan trọng: động cơ học tập, trách nhiệm học tập và chủ động trong quá trình học tập thì sẽ đạt hiệu quả cao trong quá trình tự học. Từ đó, tạo dựng cho sinh viên sư phạm luôn ý thức được rằng, khi trở thành giáo viên ở trường phổ thông thì trọng trách quan trọng nhất là dạy phương pháp tự học cho học sinh. Đồng thời, cả thầy và trò phải có ý thức tranh thủ thời gian, khắc phục thói quen lười biếng và phải đảm bảo cho quá trình tự học được liên tục thì mới đạt được kết quả mong muốn.

2.3.2. Hình thành hệ thống kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên

Năng lực sư phạm chính là năng lực lao động chuyên biệt, là khả năng truyền thụ tri thức, kinh nghiệm và chuyển tải tri thức vào trong sản phẩm của quá trình giáo dục và đào tạo nhanh và hiệu quả nhất, đồng thời gợi mở, tạo ra cho người học niềm tin, lòng say mê hứng thú học tập và rèn luyện. Chuyên ngành đào tạo cần chủ động “Chuyển hướng từ tập trung vào đào tạo kiến thức chuyên môn thuộc môn học sẽ phải dạy khi ra trường là chủ yếu sang tập trung đào tạo các năng lực nghề nghiệp, đảm bảo để sinh viên tốt nghiệp biết hành động có hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp” [4]. Nói cách khác, chuyên ngành đào tạo phải tạo ra và phát triển những con người có nghề nghiệp. Công việc phải làm ngay là xác định các mặt hoạt động nghề nghiệp của giáo viên Âm nhạc ở trường phổ thông để đưa ra các năng lực cơ bản cần đào tạo ban đầu ở khoa sư phạm. Đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, theo chúng tôi, các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cần hình thành ở giáo viên Âm nhạc là: kỹ năng làm việc với sách giáo khoa, kỹ năng sử dụng các thiết bị dạy học âm nhạc, kỹ năng biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kỹ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc

hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác ở địa phương. Căn cứ vào hệ thống các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm này, chuyên ngành đào tạo sẽ cụ thể hóa mục tiêu thành các năng lực đòi hỏi ở một sinh viên tốt nghiệp (tạm gọi là chuẩn đầu ra). Sau đó, tất cả các giảng viên dù được phân công dạy chuyên môn hay nghiệp vụ đều tham gia thực hiện ở mức độ phù hợp với giáo trình mình phụ trách, thể hiện trong khâu bài giảng, kiểm tra đánh giá và hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp.

Hoạt động đào tạo giảng viên Âm nhạc cần tiếp cận định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Theo đó, cần chú trọng nâng cao kỹ năng và nghiệp vụ sư phạm của người học nhằm đáp ứng theo chuẩn đầu ra ngành Âm nhạc, đồng thời đổi mới quản lý hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên theo hướng nâng cao năng lực tự học, tự rèn luyện của sinh viên; xây dựng nội dung và hình thức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm mang tính thực tiễn và hiệu quả. Muốn vậy: 1/ Đảm bảo kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết với thực hành, các bộ môn không chỉ cung cấp cho sinh viên tri thức ở dạng lý thuyết thuần túy mà luôn kết hợp với thực hành, gắn kết với thực tiễn giáo dục âm nhạc ở phổ thông. Theo đó, trong quá trình giảng dạy, mỗi giảng viên cần đảm bảo duy trì được sự gắn kết này giúp việc học tập của sinh viên không xa rời thực tiễn, tạo cơ hội để sinh viên vận dụng sáng tạo tri thức, kỹ năng vào dạy học sau này; 2/ Đổi mới hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên. Cụ thể là: tăng cường số tín chỉ rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên; tạo điều kiện cho các em được tiếp xúc với trường phổ thông; 3/ Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo kỹ năng sư phạm cho sinh viên; đây là công việc đầu tiên cần làm ở các cơ sở đào tạo giảng viên âm nhạc. trong đó, các kỹ năng sư phạm cần được tăng cường và phát triển cho sinh viên ngành Âm nhạc: Kỹ năng lập kế hoạch; xây dựng môi trường giáo dục; ứng xử và xử lý tình huống hàng ngày trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục âm nhạc.

Tổ chức thực hiện quy trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm theo hướng tích cực hóa hoạt động của sinh viên với 4 bước sau: 1/ Bước 1. Lập kế hoạch rèn luyện nghiệp vụ sư phạm: mỗi sinh viên cùng nhóm tự đánh giá kỹ năng và năng lực sư phạm làm cơ sở để xây dựng kế hoạch rèn luyện của mình. Muốn vậy, hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa Nghệ thuật phải xây dựng được bộ chuẩn nghiệp vụ sư phạm thật cụ thể để giúp sinh viên có thể tự đo được khả năng của mình; từ đó tự quyết định các vấn đề tiếp theo; 2/ Bước 2. Thực hiện kế hoạch rèn luyện nghiệp vụ sư phạm: quá trình này được đặt trong môi trường đáp ứng nhu cầu của sinh viên, trong đó vai trò của các trường phổ thông trên địa bàn cần được chú trọng, không chỉ là cơ sở rèn luyện

nghiệp vụ sư phạm mà còn tham gia quản lý, tổ chức hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, tham gia vào quá trình đào tạo giảng viên Âm nhạc với Trường Đại học Đồng Tháp. Đồng thời, Trường Đại học Đồng Tháp cần xây dựng quy chế chung quy định nội dung, phương thức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, trong đó cần đặc biệt quan tâm tới việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên ở các trường phổ thông để hình thành đội ngũ cốt cán hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm là những chuyên gia có năng lực, có uy tín và kinh nghiệm nhằm hỗ trợ quá trình tự rèn luyện của sinh viên; 3/ Bước 3. Đánh giá kết quả rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, cụ thể là chuyên ngành đào tạo giảng viên Âm nhạc cần đưa ra phương thức kiểm tra đánh giá cho mỗi kỹ năng, nghiệp vụ; đồng thời việc đánh giá sẽ được thực hiện trong nhiều lần, làm nhiều đợt của mỗi khoá đào tạo và cho mỗi kỹ năng công cụ, với cách thức hợp lý; 4/ Bước 4. Thực tập sư phạm: chỉ các sinh viên đã qua được các đợt kiểm tra đánh giá của hội đồng đánh giá mới được thực hiện bước này [5].

Lập sổ tay rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, với mục đích để cá nhân hoá quá trình đào tạo; cụ thể hoá quy trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm trong 2 giai đoạn rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên và thực tập sư phạm; ghi nhận kết quả rèn luyện và tôn vinh các giảng viên, giảng viên hướng dẫn. Với chức năng hướng dẫn, theo dõi và đánh giá quá trình rèn luyện, sổ tay rèn luyện nghiệp vụ sư phạm bao gồm các nội dung sau: 1/ Thông tin về sinh viên; 2/ Thông tin về giảng viên hướng dẫn; 3/ Kế hoạch rèn luyện; 4/ Kết quả đánh giá các nghiệp vụ sư phạm (bao gồm cả tự đánh giá), các tiêu chí đánh giá, kết quả đánh giá và nhận xét của hội đồng. Trong đó, mỗi nghiệp vụ sư phạm được đánh giá một hoặc nhiều lần tùy thuộc vào tính bền vững của nghiệp vụ [5].

Cần rèn luyện ngay cho sinh viên sư phạm ngành Âm nhạc khi đang trên giảng đường đại học kỹ năng hợp tác, đó là: 1/ Hợp tác với đồng nghiệp, thể hiện ở sự giao tiếp, hợp tác, thỏa hiệp, giải quyết vấn đề; 2/ Hợp tác với môi trường làm việc: cần biết cách phối hợp với cha mẹ học sinh, các cơ sở mà nhà trường có quan hệ để đảm bảo các hoạt động chuyên môn về âm nhạc phải kết hợp với các hoạt động chuyên môn khác ngoài trường.

2.3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Âm nhạc

Bất kể hệ thống E-Learning có tiên tiến hay độc đáo đến đâu cũng phải luôn được hỗ trợ bởi đội ngũ giảng viên có năng lực và kỹ năng thiết kế ra các khóa học theo nhu cầu của người học. Một khóa học như vậy về cơ bản bao gồm lịch trình kỹ thuật và chương trình giảng dạy được chuẩn bị chu đáo sẽ giúp quá trình học tập

diễn ra liền mạch nhất có thể. Theo đó: 1/ Giảng viên cần tạo ra nhiều mô hình tổ chức dạy học, khi giảng dạy trực tuyến cần gia tăng tính chủ động của người học, đồng thời cần hạn chế những áp lực của giảng viên lên sinh viên, thông qua các phương pháp dạy học theo dự án, hoặc sinh viên sẽ thuyết trình, thảo luận, trao đổi với giảng viên. Qua cách thức đó, sinh viên cảm thấy hài lòng, giảng viên bớt áp lực, quá trình học tập gặt hái được những kết quả tích cực; 2/ Thiết kế nội dung bài giảng linh hoạt: thay vì bám vào các quy tắc cũ của trường học, các khóa học cần có các giáo án linh hoạt được sắp xếp theo nhu cầu cụ thể của người học, giúp người học không phải vật lộn với một chủ đề trong nhiều giờ mà thay vào đó người học có thể tập trung vào những khái niệm khó; 3/ Tăng cường thiết kế các trò chơi học tập, là một hình thức dạy học phù hợp với tâm lý lứa tuổi của sinh viên, tạo hứng thú học tập, giảm bớt sự căng thẳng trong giờ học mà vẫn đạt hiệu quả nhận thức, giảng viên nên tăng cường sử dụng trò chơi học tập để hình thành kiến thức, kỹ năng mới hoặc củng cố kiến thức, kỹ năng đã học cho sinh viên; 4/ Tổ chức và phân bổ khối lượng kiến thức một cách hợp lý: Việc giảng dạy trực tuyến sẽ không có nhiều thời gian như một tiết học trên lớp. Vì vậy, giảng viên cần chất lọc những nội dung quan trọng và cần ưu tiên khi dạy học, tránh lan man nội dung bên ngoài quá nhiều và không đủ thời gian đi sâu vào nội dung quan trọng; tinh giản các nội dung kiến thức trùng lặp, sắp xếp, kết hợp các bài học có nội dung liên quan thành một bài học/chủ đề đảm bảo các yêu cầu về nội dung cốt lõi của chương trình; 5/ Lưu trữ lại bài giảng để người học xem khi cần: ngoài các video bài giảng trực tuyến hoặc lưu trữ trên mạng, các học liệu khác như bài đọc, các đường dẫn tới tài liệu tham khảo trên mạng, các bài ôn tập, bài kiểm tra, các phiếu mô tả hoạt động học tập theo nhóm cũng cần được chuẩn bị và giới thiệu đúng thời điểm, phù hợp và hiệu quả [6].

Tóm lại, yêu cầu đổi mới giáo dục đặt ra cho hoạt động đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc cần thiết phải

thay đổi phương thức bồi dưỡng năng lực cho người giáo viên tương lai đáp ứng chuẩn nghề nghiệp đã quy định. Với tư tưởng chủ đạo: “Đề cao và tôn trọng quá trình tự rèn luyện của sinh viên”, đồng thời cần chuyển hướng từ tập trung vào đào tạo kiến thức chuyên môn thuộc ngành học sang tập trung đào tạo các năng lực nghề nghiệp, đảm bảo sinh viên tốt nghiệp biết hành động có hiệu quả trong lĩnh vực giáo dục âm nhạc. Chúng tôi cho rằng, biện pháp thích ứng trong bối cảnh đổi mới đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông hiện nay là: 1/ Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về sự cần thiết của hoạt động bảo đảm chất lượng đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc; 2/ Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên tham gia hoạt động đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc; 3/ Đổi mới tổ chức hoạt động đào tạo gắn với thực tiễn giáo dục phổ thông; 4/ Tăng cường các điều kiện hỗ trợ hoạt động bảo đảm chất lượng hoạt động đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc.

3. Kết luận

Đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, hoạt động đào tạo giáo viên cần chú ý đến khuyến cáo của UNESCO: *Thầy giáo phải được đào tạo để trở thành những nhà giáo dục nhiều hơn là những chuyên gia truyền đạt kiến thức, phải làm chủ được môi trường công nghệ thông tin - truyền thông mới và phải chuẩn bị về mặt tâm lý cho một sự thay đổi cơ bản về vai trò của họ*. Theo phương châm hành động khoa học và phù hợp với thực tiễn, giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên ngành Âm nhạc ở Trường Đại học Đồng Tháp là tập trung phát huy tính chủ động, sáng tạo, tối ưu nội lực và sử dụng nguồn lực hiệu quả; đồng thời tìm và khắc phục các hạn chế nảy sinh trong quá trình đào tạo. Điều quan trọng là mỗi giảng viên của chuyên ngành Âm nhạc phải biết tìm ra những giải pháp thích ứng; tận dụng được những điều có lợi từ bên ngoài, phát huy nội lực để mang lại chất lượng và hiệu quả cao nhất trong bối cảnh mới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2015), *Những vấn đề chung về phát triển chương trình đào tạo giáo viên*, Tài liệu tập huấn cho cán bộ, giảng viên các cơ sở đào tạo giáo viên phổ thông về phát triển chương trình, Hà Nội.
- [2] Thomas Armstrong, (2011), *Đa trí tuệ trong lớp học*, Lê Quang Long (dịch) - Lê Thị Kim Dung (hiệu đính), NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [3] Bùi Mạnh Nhị, (2006), *Câu hỏi lớn trước các trường sư phạm - 60 năm ngành sư phạm Việt Nam*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4] Trần Bá Hoàng, (5/2007), *Định hướng nghiên cứu về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên giai đoạn 2007-2010*, Tạp chí Giáo dục, số 162.
- [5] Nguyễn Văn Đệ - Vũ Văn Đức, (2013), *Nâng cao chất lượng hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm trong đào tạo giáo viên*, Tạp chí Giáo dục, số 308, tr.10-11.
- [6] Hoàng Thị Hương, (7/2021), *Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến ở trường đại học của nước ta trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 245, kì 2, tr. 4-6.
- [7] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [8] Hồ Văn Thống (Chủ nhiệm đề tài), (2021), *Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông tỉnh Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mới*, mã số 09/2021-ĐTXXH.

- [9] Nguyễn Văn Đệ, (9/2008), *Nâng cao năng lực hoạt động đào tạo ở các trường/khoa sư phạm vùng Đồng bằng Sông Cửu Long*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 36.
- [10] Nguyễn Văn Đệ (Chủ nhiệm đề tài), (2021), *Xây dựng và triển khai thử nghiệm các mô hình thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh tỉnh Đồng Tháp*, mã số 08/2021-ĐT.XH.
- [11] Nguyễn Thị Thanh Huyền - Nguyễn Thị Mẫn, (9/2011), *Năng lực và kỹ năng cần thiết của giáo viên đáp ứng yêu cầu thực tiễn giáo dục phổ thông hiện nay*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt.

THE INNOVATION OF TRAINING ACTIVITIES FOR MUSIC TEACHERS AT DONG THAP UNIVERSITY TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE GENERAL EDUCATION CURRICULUM 2018

Ho Van Thong*¹, Vo Xuan Hung²

* Corresponding author

¹ Email: hvthong@dthu.edu.vn

² Email: vxhung@dthu.edu.vn

Dong Thap University

783 Pham Huu Lau, Ward 6, Cao Lanh city,
Dong Thap province, Vietnam

ABSTRACT: *Training music teachers must base on the approach of developing qualities and competencies for students. Accordingly, improving skills and professional competencies for students and renovating the management of teacher-training activities in accordance with enhancing students' self-studying and self-training responding to the outcome standards for music teacher education majors must be attached special importance to. This article aims to identify the new roles of teachers as required by the General education curriculum 2018, simultaneously point out existing shortcomings among students majored in music teacher education to propose orientations toward renovating the training activities for music teachers at Dong Thap University in the new circumstances.*

KEYWORDS: *Teacher roles, music teachers, training innovation, General education curriculum 2018.*